| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**Q.THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG**<br>Số: 06/2023/QĐST-VDS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>*Thanh Khê, ngày 05 tháng 5 năm 2023.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## V/v tuyên bố một người là đã chết

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

***Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Lê Bảo Huyền Trân

***Thư ký phiên họp:*** Bà Đặng Thị Minh Tâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp:*** Bà Phạm Thị Thuỳ Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 281/2022/TLST-VDS ngày 23 tháng 11 năm 2022 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 281/2023/QĐST-VDS ngày 17 tháng 4 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Ông Trần Viết T, sinh năm: 1966; Địa chỉ: Tổ A phường B, thành phố C, tỉnh Hà Tĩnh . (Có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Ông Trần Quốc D, sinh năm: 1996. (Vắng mặt).

2/ Ông Trần Quốc H, sinh năm: 1996. (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số nhà A1 đường B1, phường C1, quận D1, thành phố Đà Nẵng.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*Theo đơn yêu cầu đề ngày 21.11.2022 và tại phiên họp, ông Trần Viết T trình bày:* Năm 1995, ông và bà Trần Thị T1 xây dựng gia đình và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hoà Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Vào năm 2004, bà T1 bỏ nhà đi khỏi địa phương. Năm 2007, bà T1 đã mất tích

theo Quyết định tuyên bố một người mất tích số 158/2007/QĐST - DS ngày 22/5/2007 của Toà án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Ông T và bà T1 ly hôn theo bản án số 256/2007/HNGĐ - ST ngày 27/8/2007 của Toà án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Từ năm 2007 đến nay, mặc dù gia đình đã tổ chức tìm kiếm nhưng đến nay vẫn không có tin tức xác thực là bà T1 còn sống. Nay ông Trần Viết T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị T1, sinh năm: 1972; Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà A2 đường B2, phường C2, quận D2, thành phố Đà Nẵng là đã chết.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Quốc D và ông Trần Quốc H có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và quan điểm giải quyết vụ việc:

- Đối với việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Các đương sự đã chấp hành đúng quy định khi Tòa án có yêu cầu.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự, Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án: Chấp nhận đơn của ông Trần Viết T về việc yêu cầu " *Tuyên bố bà Trần Thị T1, sinh năm: 1972; Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà A2 đường B2, phường C2, quận D2, thành phố Đà Nẵng là đã chết",* thời điểm chết đề nghị Tòa án tuyên theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thẩm quyền Tòa án và thủ tục tố tụng: Ông Trần Viết T yêu cầu Toà án tuyên bố bà Trần Thị T1, sinh năm: 1972; Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà A2 đường B2, phường C2, quận D2, thành phố Đà Nẵng là đã chết. Vì vậy, theo quy định tại khoản 4 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là quan hệ pháp luật yêu cầu "*Tuyên bố một người là đã chết*" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Tại phiên họp, người yêu cầu là ông Trần Viết T có mặt; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Quốc D và ông Trần Quốc H có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Do đó căn cứ vào Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của yêu cầu ông Trần Viết T tuyên bố bà Trần Thị T1 là đã chết thì thấy: Ông Trần Viết T và bà Trần Thị T1 kết hôn năm 1995 tại UBND phường Hoà Thuận, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, có hai người con chung là Trần Quốc D và Trần Quốc H cùng sinh ngày 04/02/1996. Ngày 22/5/2007, Toà án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tuyên bố bà Trần Thị T1 mất tích. Ngày 27/8/2007, Toà án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xử cho ông T ly hôn với bà T1. Từ thời điểm năm 2007 tới nay, gia đình ông T không có tin tức xác thực là bà Trần Thị T1 còn sống. Do đó, ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị T1 là đã chết.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Quốc D và ông Trần Quốc H đều có đơn thống nhất với nội dung trình bày của ông Trần Viết T.

Theo xác nhận của Công an phường An Khê, UBND phường An Khê và tổ trưởng tổ 03 Tân Hoà, phường An Khê, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng phù hợp lời khai của ông T về việc bà Trần Thị T1 đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 2007 cho đến nay là có căn cứ. Quá trình giải quyết đơn yêu cầu, ngày 05 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với bà Trần Thị T1 và đăng quyết định trên báo Nhân dân trong 03 số liên tiếp vào các ngày 14, 15, 16 tháng 12 năm 2022; phát trên Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Miền Trung – Tây Nguyên (VTV8) vào lúc 06 giờ 55 phút các ngày 09, 10, 11 tháng 12 năm 2022; đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng theo quy định của pháp luật. Từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên đến nay đã quá 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức xác thực về bà Trần Thị T1 và bà T1 cũng không đến Tòa án quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để giải quyết việc ông T yêu cầu tuyên bố bà T1 là đã chết. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của Trần Viết T về việc "*Yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị T1 là đã chết*" như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 71 Bộ luật dân sự và Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về xác định ngày, tháng, năm đã chết: Theo Quyết định tuyên bố một người mất tích số 158/2007/QĐST - DS ngày 22/5/2007 của Toà án nhân dân quận Thanh Khê đến nay đã sau 03 năm kể từ ngày Quyết định tuyên bố mất tích của Toà án có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực về bà T1. Vậy, ngày chết của bà Trần Thị T1 được xác định là ngày 06/6/2010.

Căn cứ vào Điều 72 Bộ luật Dân sự thì khi Quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà Trần Thị T1 được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự ông Trần Viết T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Về chi phí tố tụng: Chi phí cho việc thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết do người yêu cầu chịu và đã tự nguyện thanh toán xong cho các phương tiện thông tin đại chúng.

*Từ những nhận định trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 370 và Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 71 và Điều 72 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Viết T về việc yêu cầu "*Tuyên bố một người là đã chết*".

**1**. Tuyên bố: Bà Trần Thị T1, sinh năm: 1972; Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà A2 đường B2, phường C2, quận D2 thành phố Đà Nẵng chết ngày 06/6/2010.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của bà Trần Thị T1 được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

**2**. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông Trần Viết T phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ mà ông T đã nộp theo biên lai thu số 0008608 ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục thi hành án quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Ông Trần Viết T đã nộp đủ lệ phí.

**3**. Chi phí cho việc thông báo tìm kiếm bà Trần Thị T1 trên các phương tiện thông tin đại chúng là 3.900.000đ (gồm: 3.000.000đ tại báo Nhân dân và 900.000đ tại Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Miền Trung – Tây Nguyên (VTV8), ông Trần Viết T phải chịu. (Đã chi phí xong).

**4.** Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Trần Viết T có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Quốc D và ông Trần Quốc H vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đà Nẵng có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND q. Thanh Khê;
- Chi cục THADS q. Thanh Khê;
- UBND p. An Khê, q. Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Lê Bảo Huyền Trân**